

Kinh Đại Bát-Nhã Ba-La-Mật-Đa

(Trọn bộ 24 tập)

Hán dịch: Tam Tạng Pháp Sư Huyền Trang

Việt dịch: Hòa Thượng Thích Trí Nghiêm

Khảo dịch: Hòa Thượng Thích Thiện Siêu

Sài Gòn 1998

--- o0o ---

Tập 19

QUYỂN THỨ 465

HỘI THỨ HAI

Phẩm

BIẾN HỌC

Thứ 72 -2

Bấy giờ, cụ thọ Thiện Hiện thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Nếu tất cả pháp đều vô tự tánh, là các hý luận, bất khả đắc ấy, các Bồ-tát Ma-ha-tát do những đạo nào được vào Bồ-tát Chánh tánh ly sanh? Là đạo Thanh văn, là đạo Độc giác, là đạo Như Lai?

Phật bảo: Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát chẳng do đạo Thanh văn, chẳng do đạo Độc giác, chẳng do đạo Như Lai được vào Bồ-tát Chánh tánh ly sanh. Nhưng đối các đạo khắp học đủ rồi, do đạo Bồ-tát được vào Bồ-tát Chánh tánh ly sanh. Ví như Đệ bát, trước học các đạo, sau do tự đạo được vào

tự thừa Chánh tánh ly sanh, cho đến chưa khởi viên mãn quả đạo, chưa năng chứng được cực quả tự thừa. Các Bồ-tát Ma-ha-tát cũng lại như thế, trước đối các đạo khắp học đủ rồi, sau do tự đạo được vào Bồ-tát Chánh tánh ly sanh, cho đến chưa khởi định Kim cương dụ, vẫn chưa được Nhất thiết trí trí. Nếu khởi định này do một sát-na tương ưng Bát-nhã, mới năng chứng được Nhất thiết trí trí.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát trước đối các đạo khắp học đủ rồi, sau do tự đạo được vào Bồ-tát Chánh tánh ly sanh. Bạch Thế Tôn! Đệ bát đâu chẳng hướng quả Dự lưu, Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, Độc giác, Như Lai đạo kia mỗi khác.

Bạch Thế Tôn! Các đạo như thế nếu mỗi khác ấy, Bồ-tát Ma-ha-tát làm sao trước đối các đạo khắp học đủ rồi, sau do tự đạo được vào Bồ-tát Chánh tánh ly sanh. Nghĩa là các Bồ-tát Ma-ha-tát nếu khởi đạo Đệ bát phải thành Đệ bát, nếu khởi đạo Cụ kiến phải thành Dự lưu, nếu khởi đạo tiến tu phải thành Nhất lai, Bất hoàn, nếu khởi đạo vô học phải thành A-la-hán, nếu khởi đạo Độc giác phải thành Độc giác.

Bạch Thế Tôn! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát thành Đệ bát rồi, năng vào Bồ-tát Chánh tánh ly sanh, tất không lẽ ấy. Chẳng vào Bồ-tát Chánh tánh ly sanh

mà năng chứng được Nhất thiết trí trí, cũng không lẽ ấy.

Bạch Thế Tôn! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát thành Dự lưu, Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, Độc giác rồi, năng vào Bồ-tát Chánh tánh ly sanh, tất không lẽ ấy. Chẳng vào Bồ-tát Chánh tánh ly sanh mà năng chứng được Nhất thiết trí trí, cũng không lẽ ấy.

Bạch Thế Tôn! Làm sao khiến tôi như thật rõ biết các Bồ-tát Ma-ha-tát cần đối các đạo khắp học đủ rồi, mới vào Bồ-tát Chánh tánh ly sanh mà chẳng trái lẽ?

Phật bảo: Thiện Hiện! Như vậy, như vậy. Như Người đã nói. Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát thành Đệ bát rồi, nói rộng cho đến thành Độc giác rồi, năng vào Bồ-tát Chánh tánh ly sanh, tất không lẽ ấy. Chẳng vào Bồ-tát Chánh tánh ly sanh mà năng chứng được Nhất thiết trí trí, cũng không lẽ ấy.

Cụ thọ Thiện Hiện thưa rằng: Bạch Thế Tôn! Nếu vậy, các Bồ-tát Ma-ha-tát làm sao trước đối các đạo khắp học đủ rồi, sau do tự đạo được vào Bồ-tát Chánh tánh ly sanh. Đã vào Bồ-tát Chánh tánh ly sanh, lần hồi chứng được Nhất thiết trí trí, dứt hẳn tất cả phiền não tập khí nối nhau?

Phật bảo: Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát từ sơ phát tâm, dũng mãnh tinh tiến tu hành sáu thứ

Ba-la-mật-đa, dùng thẳng trí kiến vượt khỏi tám bậc là bậc Tịnh quán cho đến bậc Độc giác. Tuy đối đã nói tám bậc đều khắp tu học như thế, mà năng dùng thẳng trí kiến vượt khỏi. Do đạo tướng trí được vào Bồ-tát Chánh tánh ly sanh. Đã vào Bồ-tát Chánh tánh ly sanh, lần hồi lại do Nhất thiết tướng trí chứng được viên mãn Nhất thiết trí trí, dứt hẳn tất cả tập khí nối nhau.

Thiện Hiện! Phải biết trí Đệ bát ấy tức là Nhân Bồ-tát Ma-ha-tát; Dự lưu, Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, Độc giác, hoặc trí hoặc đoạn cũng là Nhân Bồ-tát Ma-ha-tát.

Như vậy, Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát trước đối các đạo khắp học đủ rồi, sau do tự đạo được vào Bồ-tát Chánh tánh ly sanh. Đã vào Bồ-tát Chánh tánh ly sanh, lần hồi chứng được Nhất thiết trí trí. Đã chứng được Nhất thiết trí trí rồi, đem quả nhiều ích tất cả hữu tình.

Bấy giờ, cụ thọ Thiện Hiện thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Như nói chúng Bồ-tát Ma-ha-tát nên học khắp biết tướng tất cả đạo, hoặc đạo Thanh văn, hoặc đạo Độc giác, hoặc đạo Bồ-tát, hoặc đạo Như Lai. Biết đạo đây thấy tất cả các tướng, gọi đạo tướng trí. Các Bồ-tát Ma-ha-tát làm sao sẽ khởi đạo tướng trí đây?

Phật bảo: Thiện Hiện! Các hành trạng tướng năng chính hiển phát đạo tướng trí ấy. Các Bồ-tát Ma-ha-tát khắp đối các hành trạng tướng như thế đều hiện đẳng giác. Hiện đẳng giác rồi, như thật vì người tuyên nói khai chỉ, thi thiết kiến lập, khiến các hữu tình được hiểu không trái ngược, tùy ưng thú hướng sở cầu lợi vui. Bồ-tát Ma-ha-tát này nên đối tất cả âm thanh ngữ ngôn đều được đà-la-ni môn khéo léo. Do đà-la-ni môn khéo léo đây phát khởi nhiều thứ âm thanh ngữ ngôn khắp vì các loại hữu tình Tam thiên đại thiên thế giới tuyên nói Chánh pháp, khiến biết đã nghe đều như hang vang, dù có lĩnh hiểu mà không chấp trước.

Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát do nhân duyên đây nên học viên mãn các đạo tướng trí. Đã học viên mãn đạo tướng trí rồi, nên như thật biết tất cả hữu tình ý lạc tùy miên các thứ sai khác, như ưng vì làm lợi ích an vui.

Nghĩa là như thật biết hữu tình địa ngục ý lạc tùy miên và nhân quả kia, biết rồi phương tiện ngăn che đạo kia. Cũng như thật biết hữu tình bàng sanh ý lạc tùy miên và nhân quả kia, biết rồi phương tiện ngăn che đạo kia. Cũng như thật biết hữu tình quý giới ý lạc tùy miên và nhân quả kia, biết rồi phương tiện ngăn che đạo kia.

Cũng như thật biết các rồng, dược-xoa, a-tổ-lạc thấy ý lạc tùy miên và nhân quả kia, biết rồi phương tiện ngăn che đạo kia. Cũng như thật biết người và Dục thiên ý lạc tùy miên và nhân quả kia, biết rồi phương tiện ngăn che đạo kia.

Cũng như thật biết Phạm chúng thiên cho đến Sắc cứu cánh thiên ý lạc tùy miên và nhân quả kia, biết rồi phương tiện ngăn che đạo kia. Cũng như thật biết Không vô biên xứ thiên cho đến Phi tướng phi phi tướng xứ thiên ý lạc tùy miên và nhân quả kia, biết rồi phương tiện ngăn che đạo kia.

Cũng như thật biết bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi và nhân quả kia. Cũng như thật biết ba môn giải thoát và nhân quả kia. Cũng như thật biết bốn tĩnh lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định và nhân quả kia. Cũng như thật biết tám giải thoát, tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ và nhân quả kia.

Cũng như thật biết khổ tập diệt đạo thánh đế và nhân quả kia. Cũng như thật biết Bồ thí Ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa và nhân quả kia. Cũng như thật biết nội không cho đến vô tánh tự tánh không và nhân quả kia. Cũng như thật biết chơn như cho đến bất tư nghì giới và nhân quả kia.

Cũng như thật biết Tịnh quán địa cho đến Như Lai địa và nhân quả kia. Cũng như thật biết Cực hỷ

địa cho đến Pháp vân địa và nhân quả kia. Cũng như thật biết tất cả đà-la-ni môn, tất cả tam-ma-địa môn và nhân quả kia. Cũng như thật biết năm nhãn, sáu thần thông và nhân quả kia.

Cũng như thật biết Như Lai mười lực cho đến mười tám pháp Phật bất cộng và nhân quả kia. Cũng như thật biết pháp vô vong thất, tánh hằng trụ xả và nhân quả kia. Cũng như thật biết nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí và nhân quả kia.

Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát đã như thật biết đạo Thanh văn thấy và nhân quả rồi, tùy kia sở ưng an lập hữu tình nơi đạo Tam thừa, khiến siêng tu học đều được rốt ráo.

Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát nên khởi các đạo tướng trí như thế. Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát năng học các đạo tướng trí như thế, đối các hữu tình nhiều thứ giới tánh ý lạc tùy miên đều năng ngộ vào. Đã ngộ vào rồi, tùy sở nghi kia vì thuyết Chánh pháp, đều khiến năng được thắng quả sở cầu trọn chẳng luống uổng. Sở dĩ vì sao? Bồ-tát Ma-ha-tát này khéo đạt các căn thắng liệt hữu tình, như thật hiểu rõ tất cả hữu tình qua lại sanh tử tâm sở sai khác, nên pháp sở thuyết trọn chẳng luống uổng.

Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát nên hành các đạo Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế. Sở dĩ vì sao? Tất

cả Thanh văn, Độc giác, Bồ-tát sở nên học đạo Bồ-đề phần pháp không chẳng nhiếp ở Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu. Tất cả Thanh văn, Độc giác, Bồ-tát đời trong đây học đều được rốt ráo.

Bấy giờ, cụ thọ Thiện Hiện thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Nếu tất cả chúng Bồ-đề phần pháp cho đến Bồ-đề, như vậy tất cả chẳng hợp chẳng tan, không sắc, không kiến, không đối, nhất tướng, chỗ gọi vô tướng. Vì sao Bồ-đề phần pháp như thế năng lấy Bồ-đề?

Bạch Thế Tôn! Tất cả pháp chẳng hợp chẳng tan, không sắc, không kiến, không đối, nhất tướng, chỗ gọi vô tướng, chẳng đối pháp khác có lấy có bỏ. Ví như hư không đối tất cả pháp không lấy không bỏ, vì tự tánh không. Các pháp cũng vậy, tự tánh đều không, chẳng đối các pháp có lấy có bỏ. Làm sao nói được bốn niệm trụ thấy Bồ-đề phần pháp năng lấy Bồ-đề?

Phật bảo: Thiện Hiện! Như vậy, như vậy. Như người đã nói. Vì tất cả pháp tự tánh đều không, không lấy không bỏ, nhưng các hữu tình đối nghĩa tất cả pháp tự tánh đều không, không thể hiểu rõ. Vì ích kia nên phương tiện tuyên nói Bồ-đề phần pháp năng lấy Bồ-đề.

Lại nữa Thiện Hiện! Hoặc sở hữu sắc thọ tướng hành thức. Hoặc nhãn xứ cho đến ý xứ. Hoặc sắc xứ

cho đến pháp xứ. Hoặc nhãn giới cho đến ý giới. Hoặc sắc giới cho đến pháp giới. Hoặc nhãn thức giới cho đến ý thức giới. Hoặc nhãn xúc cho đến ý xúc. Hoặc nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ.

Hoặc địa giới cho đến thức giới. Hoặc nhân duyên cho đến tăng thượng duyên. Hoặc vô minh cho đến lão tử. Hoặc Bồ thí Ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Hoặc nội không cho đến vô tánh tự tánh không. Hoặc chơn như cho đến bất tư nghì giới. Hoặc khổ tập diệt đạo thánh đế. Hoặc bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi. Hoặc bốn tĩnh lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định. Hoặc ba môn giải thoát. Hoặc tám giải thoát cho đến mười biến xứ.

Hoặc Tịnh quán địa cho đến Như Lai địa. Hoặc Cực hỷ địa cho đến Pháp vân địa. Hoặc tất cả đà-la-ni môn, tam-ma-địa môn. Hoặc năm nhãn, sáu thần thông. Hoặc Như Lai mười lực cho đến mười tám pháp Phật bất cộng. Hoặc ba mươi hai tướng Đại sĩ, tám mươi tùy hảo. Hoặc pháp vô vong thất, tánh hằng trụ xả. Hoặc nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí.

Hoặc quả Dự lưu cho đến Độc giác Bồ-đề. Hoặc tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát. Hoặc chư Phật Vô

thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Hoặc dứt phiền não tập khí nối nhau. Hoặc Nhất thiết trí trí.

Tất cả pháp như thế thấy đều ở trong Thánh pháp Tỳ-nại-da chẳng hợp chẳng tan, không sắc, không kiến, không đối, nhất tướng, chỗ gọi vô tướng. Như Lai vì nhiều ích các loại hữu tình khiến sanh chánh hiểu vào pháp thật tướng, nương thế tục thuyết, chẳng nương thắng nghĩa.

Thiện Hiện! Phải biết các Bồ-tát Ma-ha-tát đối tất cả pháp như thế nên học trí kiến. Học trí kiến rồi, như thật thông suốt các pháp như thế đáng nên thọ dụng, các pháp như thế chẳng nên thọ dụng.

Cụ thọ Thiện Hiện tức thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Các Bồ-tát Ma-ha-tát đối những pháp nào học trí kiến rồi, như thật thông suốt chẳng nên thọ dụng? Đối những pháp nào học trí kiến rồi, như thật thông suốt đáng nên thọ dụng?

Phật bảo: Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát đối pháp các Thanh văn, bậc Độc giác học trí kiến rồi, như thật thông suốt chẳng nên thọ dụng; đối các pháp tương ưng Nhất thiết trí trí học trí kiến rồi, như thật thông suốt tất cả chủng tướng đáng nên thọ dụng.

Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát đối trong Thánh pháp Tỳ-nại-da đây, nên học Bát-nhã Ba-la-mật-đa thâm sâu như thế.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Đã nói Thánh pháp Tỳ-nại-da, Thánh pháp Tỳ-nại-da ấy sao gọi Thánh pháp Tỳ-nại-da?

Phật bảo: Thiện Hiện! Hoặc các Thanh văn, hoặc các Độc giác, hoặc các Bồ-tát, hoặc các Như Lai, cùng tham sân si chẳng hợp chẳng tan. Cùng năm thuận hạ phần kiết chẳng hợp chẳng tan. Cùng năm thuận thượng phần kiết chẳng hợp chẳng tan. Cùng bốn tinh lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định chẳng hợp chẳng tan. Cùng bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi chẳng hợp chẳng tan.

Cùng khổ tập diệt đạo thánh để chẳng hợp chẳng tan. Cùng ba môn giải thoát chẳng hợp chẳng tan. Cùng tám giải thoát cho đến mười biến xứ chẳng hợp chẳng tan. Cùng Tịnh quán địa cho đến Như Lai địa chẳng hợp chẳng tan. Cùng năm nhãn, sáu thần thông chẳng hợp chẳng tan.

Cùng Bồ thí Ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng hợp chẳng tan. Cùng nội không cho đến vô tánh tự tánh không chẳng hợp chẳng tan. Cùng chơn như cho đến bất tư nghì giới chẳng hợp chẳng tan.

Cùng Cực hỷ địa cho đến Pháp vân địa chẳng hợp chẳng tan. Cùng tất cả đà-la-ni môn, tam-ma-địa môn chẳng hợp chẳng tan. Cùng Như Lai mười lực cho đến mười tám pháp Phật bất cộng chẳng hợp chẳng tan.

Cùng ba mươi hai tướng Đại sĩ, tám mươi tùy hảo chẳng hợp chẳng tan. Cùng pháp vô vong thất, tánh hằng trụ xả chẳng hợp chẳng tan. Cùng nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí chẳng hợp chẳng tan.

Cùng quả Dự lưu cho đến Độc giác Bồ-đề chẳng hợp chẳng tan. Cùng tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát chẳng hợp chẳng tan. Cùng chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề chẳng hợp chẳng tan.

Cùng dứt hẳn tất cả phiền não tập khí nối nhau chẳng hợp chẳng tan. Cùng Nhất thiết trí trí chẳng hợp chẳng tan. Cùng hữu vi giới chẳng hợp chẳng tan. Cùng vô vi giới chẳng hợp chẳng tan. Thiện Hiện! Kia gọi là Thánh giả, đây là Tỳ-nại-da pháp thiện trí của Thánh giả kia, vậy nên gọi Thánh pháp Tỳ-nại-da. Sở dĩ vì sao? Tất cả pháp đây vô sắc vô kiến vô đối nhất tướng chỗ gọi vô tướng, các Thánh giả kia như thật hiện thấy.

Thiện Hiện! Phải biết pháp vô sắc cùng pháp vô sắc chẳng hợp chẳng tan, pháp vô kiến cùng pháp vô kiến chẳng hợp chẳng tan, pháp vô đối cùng

pháp vô đối chẳng hợp chẳng tan, pháp nhất tướng cùng pháp nhất tướng chẳng hợp chẳng tan, pháp vô tướng cùng pháp vô tướng chẳng hợp chẳng tan.

Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát đối Bát-nhã Ba-la-mật-đa thâm sâu vô sắc, vô kiến, vô đối, nhất tướng, vô tướng đây thường nên tu học. Học rồi chẳng lấy tướng tất cả pháp.

Bấy giờ, cụ thọ Thiện Hiện thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Các Bồ-tát Ma-ha-tát đâu chẳng nên học nơi tướng sắc cho đến tướng thức. Đâu chẳng nên học nơi tướng nhãn xứ cho đến tướng ý xứ. Đâu chẳng nên học nơi tướng sắc xứ cho đến tướng pháp xứ. Đâu chẳng nên học nơi tướng nhãn giới cho đến tướng ý giới. Đâu chẳng nên học nơi tướng sắc giới cho đến tướng pháp giới. Đâu chẳng nên học nơi tướng nhãn thức giới cho đến tướng ý thức giới. Đâu chẳng nên học nơi tướng nhãn xúc cho đến tướng ý xúc. Đâu chẳng nên học nơi tướng nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ cho đến tướng ý xúc làm duyên sanh ra các thọ.

Đâu chẳng nên học nơi tướng địa giới cho đến tướng thức giới. Đâu chẳng nên học nơi tướng nhân duyên cho đến tướng tăng thượng duyên. Đâu chẳng nên học nơi tướng vô minh cho đến tướng lão tử. Đâu chẳng nên học nơi tướng Bồ thí Ba-la-mật-đa cho đến tướng Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Đâu chẳng nên học nơi tướng nội không cho đến tướng vô tánh tự tánh không. Đâu chẳng nên học nơi tướng chơn như cho đến tướng bất tư nghì giới. Đâu chẳng nên học nơi tướng khổ tập diệt đạo thánh đế.

Đâu chẳng nên học nơi tướng bốn tĩnh lực, bốn vô lượng, bốn vô sắc định. Đâu chẳng nên học nơi tướng bốn niệm trụ cho đến tướng tám thánh đạo chi. Đâu chẳng nên học nơi tướng tám giải thoát cho đến tướng mười biến xứ. Đâu chẳng nên học nơi tướng không, vô tướng, vô nguyện giải thoát môn.

Đâu chẳng nên học nơi tướng Tịnh quán địa cho đến tướng Như Lai địa. Đâu chẳng nên học nơi tướng Cực hỷ địa cho đến tướng Pháp vân địa. Đâu chẳng nên học nơi tướng tất cả đà-la-ni môn, tam-ma-địa môn. Đâu chẳng nên học nơi tướng năm nhãn, sáu thần thông.

Đâu chẳng nên học nơi tướng Như Lai mười lực cho đến tướng mười tám pháp Phật bất cộng. Đâu chẳng nên học nơi tướng ba mươi hai tướng Đại sĩ, tám mươi tùy hảo. Đâu chẳng nên học nơi tướng pháp vô vong thất, tánh hằng trụ xả. Đâu chẳng nên học nơi tướng nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí.

Đâu chẳng nên học nơi tướng quả Dự lưu cho đến tướng Độc giác Bồ-đề. Đâu chẳng nên học nơi

tướng tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát, chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Đâu chẳng nên học nơi tướng dứt hẳn phiền não tập khí nối nhau Nhất thiết trí trí. Đâu chẳng nên học nơi tướng biết khổ, dứt tập, chứng diệt, tu đạo. Đâu chẳng nên học nơi tướng quán thuận nghịch duyên khởi. Đâu chẳng nên học nơi tướng tất cả Thánh giả Thánh pháp. Đâu chẳng nên học nơi tướng hữu vi giới vô vi giới?

Bạch Thế Tôn! Các Bồ-tát Ma-ha-tát chẳng học nơi tướng các pháp như thế, lẽ cũng chẳng học nơi tướng các hành.

Bạch Thế Tôn! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát đối tướng các pháp và tướng các hành đã chẳng năng học, làm sao năng vượt khỏi tất cả Thanh văn và bậc Độc giác? Nếu chẳng năng vượt tất cả Thanh văn và bậc Độc giác làm sao năng vào Bồ-tát Chánh tánh ly sanh. Nếu chẳng năng vào Bồ-tát Chánh tánh ly sanh làm sao năng được Nhất thiết trí trí. Nếu chẳng năng được Nhất thiết trí trí làm sao năng quay xe diệu pháp. Nếu chẳng năng quay xe diệu pháp làm sao năng đem Chánh pháp Tam thừa an lập hữu tình khiến ra biển khổ sanh tử vô biên?

Phật bảo: Thiện Hiện! Nếu tất cả pháp có thật tướng ấy, các Bồ-tát Ma-ha-tát nên học nơi trong. Vì tất cả pháp chẳng có thật tướng, vậy nên chúng Bồ-tát Ma-ha-tát chẳng học nơi tướng, cũng lại

chẳng học nơi pháp vô tướng. Sở dĩ vì sao? Nếu Phật xuất thế hoặc chẳng xuất thế pháp giới thường trụ, các pháp nhất tướng chỗ gọi vô tướng. Vô tướng như thế đã chẳng phải có tướng cũng chẳng phải không tướng vậy nên chẳng thể học.

Bấy giờ, cụ thọ Thiện Hiện thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Nếu tất cả pháp đều chẳng có tướng, cũng chẳng không tướng, Bồ-tát Ma-ha-tát làm sao năng tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa?

Bạch Thế Tôn! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát chẳng năng tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa, lẽ chẳng năng vượt các bậc Thanh văn và bậc Độc giác. Nếu chẳng năng vượt các bậc Thanh văn và bậc Độc giác, lẽ chẳng năng vào Bồ-tát Chánh tánh ly sanh. Nếu chẳng năng vào Bồ-tát Chánh tánh ly sanh, lẽ chẳng năng khởi Bồ-tát Vô sanh pháp nhẫn. Nếu chẳng năng khởi Bồ-tát Vô sanh pháp nhẫn, lẽ chẳng năng phát Bồ-tát thần thông thắng diệu. Nếu chẳng năng phát Bồ-tát thần thông thắng diệu, lẽ chẳng năng nghiêm tịnh cõi Phật thành thực hữu tình. Nếu chẳng năng nghiêm tịnh cõi Phật thành thực hữu tình, lẽ chẳng năng chứng được Nhất thiết trí trí. Nếu chẳng năng chứng được Nhất thiết trí trí, lẽ chẳng năng quay xe diệu pháp. Nếu chẳng năng quay xe diệu pháp, thời lẽ chẳng năng an lập hữu tình khiến trụ quả Dự lưu, hoặc quả Nhất lai, hoặc quả Bất hoàn, hoặc quả A-la-hán, hoặc Độc giác Bồ-đề, hoặc lại Vô thượng

Chánh đẳng Bồ-đề. Cũng lẽ chẳng năng an lập hữu tình khiến trụ việc thí tánh phước nghiệp, hoặc việc giới tánh phước nghiệp, hoặc việc tu tánh phước nghiệp sẽ được giàu vui người trời tự tại?

Phật bảo: Thiện Hiện! Như vậy, như vậy. Như người đã nói. Tất cả pháp chẳng có tướng, chẳng không tướng. Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát biết tất cả pháp hoặc có tướng, hoặc không tướng, đều đồng nhất tướng, chỗ gọi vô tướng, tu vô tướng đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Sao là Bồ-tát Ma-ha-tát tu vô tướng đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa?

Phật bảo: Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát tu trừ khiến tất cả pháp là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Sao là Bồ-tát Ma-ha-tát tu trừ khiến tất cả pháp là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa?

Phật bảo: Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát tu trừ khiến sắc thọ tướng hành thức, là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Tu trừ khiến nhãn xứ cho đến ý xứ là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Tu trừ khiến sắc xứ cho đến pháp xứ là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Tu trừ khiến nhãn giới cho đến ý giới là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Tu trừ khiến sắc giới cho đến pháp giới là

tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Tu trừ khiến nhãn thức giới cho đến ý thức giới là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Tu trừ khiến nhãn xúc cho đến ý xúc là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Tu trừ khiến nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Tu trừ khiến địa giới cho đến thức giới là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Tu trừ khiến nhân duyên cho đến tăng thượng duyên là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Tu trừ khiến vô minh cho đến lão tử là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Tu trừ khiến quán bất tịnh là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Tu trừ khiến bốn tĩh lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Tu trừ khiến Phật tùy niệm, Pháp tùy niệm, Tăng tùy niệm, giới tùy niệm, xả tùy niệm, thiên tùy niệm, vắng lặng tùy niệm, giữ thở vào ra tùy niệm là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Tu trừ khiến tưởng vô thường, tưởng khổ, tưởng vô ngã, tưởng không, tưởng nhóm, tưởng nhân, tưởng sanh, tưởng duyên, tưởng diệt, tưởng vắng, tưởng diệu, tưởng lìa, tưởng đạo, tưởng như, tưởng hành, tưởng xuất là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Tu trừ khiến tưởng ngã, tưởng hữu tình cho đến tưởng tri giả, tưởng kiến giả là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Tu trừ khiến tướng thường, tướng lạc, tướng ngã, tướng tịnh là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Tu trừ khiến tướng duyên khởi là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Tu trừ khiến tướng thánh đế là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Tu trừ khiến bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Tu trừ khiến ba môn giải thoát là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Tu trừ khiến tám giải thoát cho đến mười biến xứ là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Tu trừ khiến tam-ma-địa có tầm có tứ, tam-ma-địa không tầm duy tứ, tam-ma-địa không tầm không tứ là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Tu trừ khiến khổ tập diệt đạo thánh đế là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Tu trừ khiến khổ trí, tập trí, diệt trí, đạo trí, pháp trí, loại trí, thế tục trí, tha tâm trí, tận trí, vô sanh trí, như thuyết trí là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Tu trừ khiến Bồ thí Ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Tu trừ khiến nội không cho đến vô tánh tự tánh không là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Tu trừ khiến chơn như cho đến bất tư nghì giới là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Tu trừ khiến Tịnh quán địa cho đến Như Lai địa là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Tu trừ khiến Cực

hỷ địa cho đến Pháp vân địa là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Tu trừ khiến tất cả đà-la-ni môn, tam-ma-địa môn là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Tu trừ khiến năm nhãn, sáu thần thông là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Tu trừ khiến Như Lai mười lực cho đến mười tám pháp Phật bất cộng là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Tu trừ khiến ba mươi hai tướng Đại sĩ, tám mươi tùy hảo là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Tu trừ khiến pháp vô vong thất, tánh hằng trụ xả là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Tu trừ khiến Nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Tu trừ khiến quả Dự lưu cho đến Độc giác Bồ-đề là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Tu trừ khiến tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Tu trừ khiến chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Tu trừ khiến Nhất thiết trí trí là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Tu trừ khiến dứt hẳn tất cả phiền não tập khí nối nhau là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Sao là Bồ-tát Ma-ha-tát tu trừ khiến sắc thọ tướng hành thức là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa? Như vậy cho đến tu trừ khiến dứt hẳn tất cả phiền não tập khí nối nhau là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa?

Phật bảo: Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, nếu nghĩ có sắc thọ tướng hành thức, chẳng trừ khiến sắc thọ tướng hành thức, chẳng tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Như vậy cho đến nếu nghĩ có dứt hẳn tất cả phiền não tập khí nối nhau, chẳng trừ khiến dứt hẳn tất cả phiền não tập khí nối nhau, chẳng tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Nhưng các Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, chẳng nghĩ có sắc thọ tướng hành thức, là trừ khiến sắc thọ tướng hành thức, là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Như vậy cho đến chẳng nghĩ có dứt hẳn tất cả phiền não tập khí nối nhau, là trừ khiến dứt hẳn tất cả phiền não tập khí nối nhau, là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Sở dĩ vì sao? Kẻ chẳng có tướng, năng tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vậy nên, Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát tu trừ khiến sắc thọ tướng hành thức là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Như vậy cho đến tu trừ khiến dứt hẳn tất cả phiền não tập khí nối nhau là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Lại nữa Thiện Hiện! Kẻ trụ tướng có, chẳng năng tu Bồ thí Ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Cũng chẳng năng tu bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi. Cũng chẳng năng trụ nội không cho đến vô tánh tự tánh không. Cũng chẳng năng trụ chơn như cho đến bất tư nghì giới.

Cũng chẳng năng trụ khổ tập diệt đạo thánh đế. Cũng chẳng năng trụ không, vô tướng, vô nguyện giải thoát môn. Cũng chẳng năng tu thù thắng bốn tinh lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định. Cũng chẳng năng tu tám giải thoát cho đến mười biến xứ.

Cũng chẳng năng tu Cực hỷ địa cho đến Pháp vân địa. Cũng chẳng năng tu tất cả đà-la-ni môn, tam-ma-địa môn. Cũng chẳng năng tu năm nhãn, sáu thần thông. Cũng chẳng năng tu Như Lai mười lực cho đến mười tám pháp Phật bất cộng. Cũng chẳng năng tu pháp vô vong thất, tánh hằng trụ xả. Cũng chẳng năng tu nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí.

Cũng chẳng năng tu tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát. Cũng chẳng năng tu chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Cũng chẳng năng tu Nhất thiết trí trí. Cũng chẳng năng tu dứt hẳn tất cả phiền não tập khí nối nhau.

Sở dĩ vì sao? Kẻ trụ tướng có tất sẽ chấp có ngã và ngã sở. Bởi chấp đây nên bèn mắc hai bên. Vì mắc hai bên quyết định chẳng năng giải thoát sanh tử, không đạo không Niết-bàn, làm sao năng như thật tu sáu Ba-la-mật-đa cho đến dứt hẳn tất cả phiền não tập khí nối nhau.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Những gì là có? Những gì là chẳng có?

Phật bảo: Thiện Hiện! Hai là có. Chẳng hai là chẳng có.

Thiện Hiện lại hỏi: Sao là hai, sao là chẳng hai?

Thế Tôn bảo rằng: Tưởng sắc cho đến tưởng thức là hai. Tưởng sắc không cho đến tưởng thức không là chẳng hai. Tưởng nhãn xứ cho đến tưởng ý xứ là hai. Tưởng nhãn xứ không cho đến tưởng ý xứ không là chẳng hai.

Tưởng sắc xứ cho đến tưởng pháp xứ là hai. Tưởng sắc xứ không cho đến tưởng pháp xứ không là chẳng hai. Tưởng nhãn giới cho đến tưởng ý giới là hai. Tưởng nhãn giới không cho đến tưởng ý giới không là chẳng hai.

Tưởng sắc giới cho đến tưởng pháp giới là hai. Tưởng sắc giới không cho đến tưởng pháp giới không là chẳng hai.

Tưởng nhãn thức giới cho đến tưởng ý thức giới là hai. Tưởng nhãn thức giới không cho đến tưởng ý thức giới không là chẳng hai.

Tưởng nhãn xúc cho đến tưởng ý xúc là hai. Tưởng nhãn xúc không cho đến tưởng ý xúc không là chẳng hai.

Tưởng nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ cho đến tưởng ý xúc làm duyên sanh ra các thọ là hai.

Tưởng nhân xúc làm duyên sanh ra các thọ không cho đến tưởng ý xúc làm duyên sanh ra các thọ không là chẳng hai.

Tưởng địa giới cho đến tưởng thức giới là hai. Tưởng địa giới không cho đến tưởng thức giới không là chẳng hai.

Tưởng nhân duyên cho đến tưởng tăng thượng duyên là hai. Tưởng nhân duyên không cho đến tưởng tăng thượng duyên không là chẳng hai.

Tưởng vô minh cho đến tưởng lão tử là hai. Tưởng vô minh không cho đến tưởng lão tử không là chẳng hai. Tưởng Bồ thí Ba-la-mật-đa cho đến tưởng Bát-nhã Ba-la-mật-đa là hai. Tưởng Bồ thí Ba-la-mật-đa không cho đến tưởng Bát-nhã Ba-la-mật-đa không là chẳng hai.

Tưởng nội không cho đến tưởng vô tánh tự tánh không là hai. Tưởng nội không không cho đến tưởng vô tánh tự tánh không không là chẳng hai.

Tưởng chơn như cho đến tưởng bất tư nghì giới là hai. Tưởng chơn như không cho đến tưởng bất tư nghì giới không là chẳng hai.

Tưởng khổ tập diệt đạo thánh đế là hai. Tưởng khổ tập diệt đạo thánh đế không là chẳng hai.

Tưởng bốn niệm trụ cho đến tưởng tám thánh đạo chi là hai. Tưởng bốn niệm trụ không cho đến tưởng tám thánh đạo chi không là chẳng hai.

Tưởng bốn tĩnh lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định là hai. Tưởng bốn tĩnh lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định không là chẳng hai.

Tưởng tám giải thoát cho đến tưởng mười biến xứ là hai. Tưởng tám giải thoát không cho đến tưởng mười biến xứ không là chẳng hai.

Tưởng không, vô tướng, vô nguyện giải thoát môn là hai. Tưởng không, vô tướng, vô nguyện giải thoát môn không là chẳng hai.

Tưởng Tịnh quán địa cho đến tưởng Như Lai địa là hai. Tưởng Tịnh quán địa không cho đến tưởng Như Lai địa không là chẳng hai.

Tưởng Cực hỷ địa cho đến tưởng Pháp vân địa là hai. Tưởng Cực hỷ địa không cho đến tưởng Pháp vân địa không là chẳng hai.

Tưởng đà-la-ni môn, tam-ma-địa môn là hai. Tưởng đà-la-ni môn, tam-ma-địa môn không là chẳng hai.

Tưởng năm nhãn, sáu thần thông là hai. Tưởng năm nhãn, sáu thần thông không là chẳng hai.

Tướng Như Lai mười lực cho đến tướng mười tám pháp Phật bất cộng là hai. Tướng Như Lai mười lực không cho đến tướng mười tám pháp Phật bất cộng không là chẳng hai.

Tướng ba mươi hai tướng Đại sĩ, tám mươi tùy hảo là hai. Tướng ba mươi hai tướng Đại sĩ, tám mươi tùy hảo không là chẳng hai.

Tướng pháp vô vong thất, tánh hằng trụ xả là hai. Tướng pháp vô vong thất, tánh hằng trụ xả không là chẳng hai.

Tướng nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí là hai. Tướng nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí không là chẳng hai.

Tướng quả Dự lưu cho đến tướng Độc giác Bồ-đề là hai. Tướng quả Dự lưu không cho đến tướng Độc giác Bồ-đề không là chẳng hai.

Tướng tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát, chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề là hai. Tướng tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát, chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề không là chẳng hai.

Tướng hữu vi giới, vô vi giới là hai. Tướng hữu vi giới, vô vi giới không là chẳng hai.

Thiện Hiện! Cho đến tướng tất cả đều là hai, cho đến tất cả hai đều là có, cho đến tất cả có đều là

**sanh tử. Kẻ có sanh tử chẳng năng giải thoát sanh
lão bệnh tử sâu thán khổ ưu não được.**

**Thiện Hiện! Các kẻ tướng không đều là chẳng
hai. Các kẻ chẳng hai đều là chẳng có. Các kẻ chẳng
có đều không sanh tử. Kẻ không sanh tử bèn năng
giải thoát sanh lão bệnh tử sâu thán khổ ưu não
được.**

**Thiện Hiện! Bởi nhân duyên này phải biết tất
cả kẻ tướng có hai, quyết định không Bồ thí, Tịnh
giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lự, Bát-nhã Ba-la-
mật-đa, không đắc không hiện quán, cho đến thuận
nhẫn kia hãy chẳng có, huống năng khắp biết sắc
thọ tướng hành thức. Như vậy cho đến huống năng
khắp biết Nhất thiết trí trí. Kia hãy chẳng năng tu
bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi, huống
năng được quả Dự lưu cho đến Độc giác Bồ-đề.
Huống lại năng được Nhất thiết trí trí, và năng dứt
hẳn tất cả phiền não tập khí nối nhau.**

HỘI THỨ HAI

Phẩm LẦN HÒI Thứ 73 -1

Bấy giờ, cụ thọ Thiện Hiện thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Kẻ trụ tướng có, nếu không thuận nhãn cũng không tu đạo đắc quả hiện quán. Kẻ trụ tướng không, đâu có thuận nhãn, hoặc Tịnh quán địa, như vậy cho đến hoặc Như Lai địa. Nếu tu Thánh đạo, nhờ tu Thánh đạo dứt các phiền não. Bởi phiền não đây làm ngăn che nên chẳng năng chứng bậc tương ưng Thanh văn Độc giác, hưởng vào Bồ-tát Chánh tánh ly sanh. Nếu chẳng năng vào Bồ-tát Chánh tánh ly sanh đâu năng chứng được Nhất thiết trí trí. Nếu chẳng năng chứng được Nhất thiết trí trí đâu năng dứt hẳn tất cả phiền não tập khí nối nhau.

Bạch Thế Tôn! Nếu tất cả pháp đều vô sở hữu, vô sanh vô diệt, vô nhiễm vô tịnh, các pháp như thế đã đều chẳng sanh, đâu năng chứng được Nhất thiết trí trí?

Phật bảo: Thiện Hiện! Như vậy, như vậy. Như người đã nói. Kẻ trụ tướng không cũng không thuận nhãn, cho đến cũng không dứt hẳn phiền não tập khí nối nhau. Nếu tất cả pháp đều vô sở hữu, vô

sanh vô diệt, vô nhiễm vô tịnh, các pháp như thế đã đều chẳng sanh, đâu năng chứng được Nhất thiết trí trí.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu vì có tướng có, có tướng không chẳng? Vì có tướng sắc, tướng thọ tướng hành thức chẳng? Như vậy cho đến vì có tướng Nhất thiết trí trí chẳng? Vì có tướng dứt hẳn tất cả phiền não tập khí nối nhau chẳng?

Vì có tướng sắc, có tướng dứt sắc chẳng? Vì có tướng thọ tướng hành thức, có tướng dứt thọ tướng hành thức chẳng?

Vì có tướng nhãn xứ cho đến ý xứ, có tướng dứt nhãn xứ cho đến ý xứ chẳng?

Vì có tướng sắc xứ cho đến pháp xứ, có tướng dứt sắc xứ cho đến pháp xứ chẳng?

Vì có tướng nhãn giới cho đến ý giới, có tướng dứt nhãn giới cho đến ý giới chẳng?

Vì có tướng sắc giới cho đến pháp giới, có tướng dứt sắc giới cho đến pháp giới chẳng?

Vì có tướng nhãn thức giới cho đến ý thức giới, có tướng dứt nhãn thức giới cho đến ý thức giới chẳng?

Vì có tướng nhãn xúc cho đến ý xúc, có tướng dứt nhãn xúc cho đến ý xúc chăng?

Vì có tướng nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ, có tướng dứt nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ chăng?

Vì có tướng địa giới cho đến thức giới, có tướng dứt địa giới cho đến thức giới chăng? Vì có tướng nhân duyên cho đến tăng thượng duyên, có tướng dứt nhân duyên cho đến tăng thượng duyên chăng?

Vì có tướng tham sân si, có tướng dứt tham sân si chăng? Vì có tướng vô minh cho đến lão tử sầu thán khổ ưu não, có tướng dứt vô minh cho đến lão tử sầu thán khổ ưu não chăng?

Vì có tướng khổ thánh đế, có tướng dứt khổ thánh đế chăng? Vì có tướng khổ tập thánh đế, có tướng dứt khổ tập thánh đế chăng? Vì có tướng khổ diệt thánh đế, có tướng dứt khổ diệt thánh đế chăng? Vì có tướng chứng khổ diệt đạo thánh đế, có tướng dứt chứng khổ diệt đạo thánh đế chăng?

Như vậy cho đến vì có tướng Nhất thiết trí trí, có tướng chứng Nhất thiết trí trí chăng? Vì có tướng tất cả phiền não tập khí nối nhau bị dứt, có tướng dứt hẳn tất cả phiền não tập khí nối nhau chăng?

Phật bảo: Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa đối tất cả pháp đều không tưởng có cũng không tưởng không. Nếu không tưởng có cũng không tưởng không, phải biết tức là Bồ-tát thuận nhẫn, cũng là tu đạo, cũng là đắc quả, cũng là hiện quán.

Lại nữa, Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát lấy vô tánh làm Thánh đạo, lấy vô tánh làm hiện quán, đạt tất cả pháp, đều lấy vô tánh mà làm tự tánh. Do nhân duyên đây, phải biết tất cả pháp đều lấy vô tánh làm nơi tự tánh.

Cụ thọ Thiện Hiện tức thưa Phật rằng: Nếu tất cả pháp đều lấy vô tánh làm tự tánh ấy, vì sao Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác đối tất cả pháp vô tánh làm tánh, hiện đẳng giác rồi, gọi danh là Phật, đối tất cả pháp và các cảnh giới được tự tại chuyển?

Phật bảo: Thiện Hiện! Như vậy, như vậy. Tất cả pháp đều lấy vô tánh làm tự tánh, khi xưa Ta tu học đạo Bồ-tát, tu hành Bồ thí, Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa không trái ngược. Nhờ đây là pháp dục ác bất thiện, có tìm có rình, là sanh vui mừng, vào sơ tĩnh lự trụ đầy đủ. Như vậy cho đến dứt vui dứt khổ, trước mất mừng lo chẳng khổ chẳng vui, xả niệm thanh tịnh, vào tĩnh lự thứ tư trụ đầy đủ. Ta lúc bấy giờ, đối các tĩnh lự và nhánh tĩnh lự tuy khéo lấy tướng mà không sợ

chấp; đối các tĩnh lực và nhánh tĩnh lực chẳng sanh đấm đuối; đối các tĩnh lực và nhánh tĩnh lực đều vô sở đắc. Ta lúc bấy giờ đối bốn tĩnh lực hành tướng thanh tịnh, không sở phân biệt. Ta lúc bấy giờ đối các tĩnh lực và nhánh tĩnh lực tuy khéo thuần thực, mà chẳng thọ sở đắc quả báo kia, chỉ nương tĩnh lực khiến tâm dẫn phát thần cảnh, thiên nhĩ, tha tâm, túc trụ, thiên nhãn trí thông. Đối năm thông đây tuy khéo lấy tướng mà không sở chấp, cũng chẳng say đấm; đối các thông cảnh đều vô sở đắc, cũng chẳng phân biệt, như hư không mà trụ.

Ta lúc bấy giờ, quán tất cả pháp bình đẳng bình đẳng, vô tánh làm tánh, do một sát-na tương ưng Bát-nhã chứng được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Nghĩa là như thật biết: Đây khổ thánh đế, đây tập thánh đế, đây diệt thánh đế, đây đạo thánh đế đều đồng nhất tướng, chỗ gọi vô tướng. Vô tướng như thế cũng vô sở hữu. Do đây trọn nên Như Lai mười lực, bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả và mười tám pháp Phật bất cộng thấy vô lượng vô số công đức vi diệu bất khả tư nghì, mới đem Phật diệu trí an lập hữu tình ba nhóm sai khác là nhóm chánh tánh định, nhóm tà tánh định và nhóm bất định. An lập ba nhóm riêng biệt như thế rồi, tùy kia sở ưng phương tiện hóa đạo khiến được lợi ích an vui thù thắng.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Vì sao Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác đối trong tánh tất cả pháp vô tánh khởi bốn tĩnh lự, phát năm thần thông, chứng Đại Bồ-đề đủ các công đức, an lập lợi vui ba nhóm hữu tình?

Phật bảo: Thiện Hiện! Nếu các pháp dục ác bất thiện thấy, có chút tự tánh, hoặc lại tha tánh làm tự tánh ấy. Khi xưa Ta tu hành đạo Bồ-tát, chẳng ưng thông thấu tất cả pháp dục ác bất thiện thấy, đều lấy vô tánh làm tự tánh rồi, lìa dục ác thấy vào sơ tĩnh lự, cho đến năng vào tĩnh lự thứ tư an trụ đầy đủ. Vì các pháp dục ác bất thiện đều vô tự tánh cũng vô tha tánh, chỉ lấy vô tánh làm tự tánh, nên khi xưa Ta tu đạo Bồ-tát thông thấu các pháp dục ác bất thiện, đều lấy vô tánh làm tự tánh rồi, lìa các dục ác bất thiện, vào sơ tĩnh lự, cho đến năng vào tĩnh lự thứ tư.

Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu năm thần thông có chút tự tánh hoặc lại tha tánh làm tự tánh ấy, khi xưa Ta tu hành đạo Bồ-tát, chẳng ưng thông thấu tất cả thần thông, đều lấy vô tánh làm tự tánh rồi, phát khởi nhiều thứ thần thông tự tại đối các cảnh giới diệu dụng vô ngại. Vì các thần thông đều vô tự tánh cũng vô tha tánh, chỉ lấy vô tánh làm tự tánh, nên khi xưa Ta tu hành đạo Bồ-tát thông thấu thần thông đều lấy vô tánh làm tự tánh rồi, phát khởi

nhieu thứ thần thông tự tại đối các cảnh giới diệu dụng vô ngại.

Lại nữa Thiện Hiện! Nếu Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề có chút tự tánh hoặc lại tha tánh làm tự tánh ấy, khi xưa Ta tu hành đạo Bồ-tát chẳng ưng thông thấu chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề và công đức, đều lấy vô tánh làm tự tánh rồi, chúng được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề đủ các công đức, đem Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề và các công đức đều vô tự tánh cũng vô tha tánh. Chỉ lấy vô tánh làm tự tánh, nên khi xưa Ta tu hành đạo Bồ-tát thông thấu Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, đều lấy vô tánh làm tự tánh rồi, chúng được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề đủ các công đức.

Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu các hữu tình có chút tự tánh hoặc lại tha tánh làm tự tánh ấy, Ta thành Phật rồi, chẳng ưng thông thấu tất cả hữu tình, đều lấy vô tánh làm tự tánh rồi, an lập hữu tình ba nhóm riêng biệt, tùy kia sở ưng phương tiện hóa đạo khiến được lợi ích an vui thù thắng. Vì các hữu tình đều vô tự tánh, cũng vô tha tánh, chỉ lấy vô tánh làm tự tánh, nên Ta thành Phật rồi, thông thấu hữu tình, đều lấy vô tánh làm tự tánh rồi, an lập hữu tình ba nhóm riêng biệt, tùy kia sở ưng phương tiện hóa đạo khiến được lợi ích an vui thù thắng.